

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang Nhung.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên họp: Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2021/TLST – VDS ngày 28 tháng 5 năm 2021 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2021/QĐST – VDS ngày 18 tháng 6 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Lâm Văn H, sinh năm 1980, (có mặt).

Địa chỉ: Xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Lâm Văn B, sinh năm 1976.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh B: Ông Lê Văn D – Trợ giúp viên pháp lý, trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

+ Ông Lâm Văn T, sinh năm 1969, (có mặt).

Địa chỉ: Xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Bà Lâm Thị M, sinh năm 1966, (có mặt).

Địa chỉ: Xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu đề ngày 28 tháng 5 năm 2021 và các lời trình bày tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ việc cũng như tại phiên họp người yêu cầu ông Lâm Văn H trình bày:

Bố ông là Lâm Xuân Đ (chết năm 2010) và mẹ là bà Nguyễn Thị Tuy (chết năm 2017). Quá trình chung sống bố mẹ ông sinh được 04 người con gồm: Bà Lâm Thị M; ông Lâm Văn T; ông Lâm Văn B và ông là Lâm Văn H.

Anh trai ông là Lâm Văn B từ khi sinh ra đã bị bệnh bẩm sinh, không có khả năng nhận thức. Ông B từ nhỏ đến lớn ở với với bố mẹ và các anh chị em trong gia đình, mọi sinh hoạt hàng ngày phải có người giúp đỡ, chăm sóc của bố mẹ và người thân. Sau khi ông T và bà M lập gia đình thì ở chỗ khác, chỉ còn lại ông, ông B và bố mẹ. Năm 1999 ông lấy vợ ra ở riêng thì ông B ở cùng bố mẹ. Sau khi bố ông chết năm 2010, thì ông B và mẹ ông ở với vợ chồng ông. Đến năm 2017 mẹ ông chết, từ đó đến nay ông B ở với vợ chồng ông, mọi sinh hoạt hàng ngày của ông B do vợ chồng ông chăm sóc, giúp đỡ. Hiện tại ông B được hưởng trợ cấp khuyết tật với mức 670.000 đồng/ 01 tháng. Sau khi bố mẹ ông chết, các anh chị em trong gia đình xảy ra tranh chấp về việc chia di sản thừa kế của bố mẹ để lại. Do ông B bị bệnh không có khả năng nhận thức nên ông yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lâm Văn B mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:*

+ *Bà Lâm Thị M trình bày:* Bà thừa nhận bố bà là cụ Lâm Xuân Đ đã chết năm 2020, mẹ bà là cụ Nguyễn Thị Tuy, chết năm 2017. Bố mẹ bà có 04 người con như lời trình bày của ông H là đúng. Đối với ông Lâm Văn B, là em trai thứ B trong gia đình, ông B bị khuyết tật bẩm sinh, thiếu năng trí tuệ từ khi sinh ra đến nay. Mọi sinh hoạt hàng ngày ông B phải có sự giúp đỡ của người thân trong gia đình. Từ sau khi bố mẹ bà chết thì ông B ở với vợ chồng ông H. Mọi sinh hoạt, ăn ở hàng ngày của ông B do vợ chồng ông H chăm sóc. Nay ông H có đơn yêu cầu tuyên bố ông B mất năng lực hành vi dân sự bà đồng ý.

+ *Ông Lâm Văn T trình bày:* Ông thừa nhận thời điểm bố mẹ ông chết và bố mẹ ông có 04 người con và tình trạng sức khỏe của ông B như lời trình bày của ông H là đúng. Ông B từ khi sinh ra đến nay bị thiếu năng trí tuệ, không tự lo được cho bản thân. Mọi sinh hoạt hàng ngày phải do bố mẹ và anh chị em giúp đỡ. Bản thân ông là con trai cả nhưng từ khi ông lập gia đình đã ra ở riêng. Từ sau khi bố mẹ ông chết thì ông B ở với vợ chồng ông H nên ông đồng ý để ông H là người giám hộ cho ông B. Nay ông H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông B mất năng lực hành vi dân sự ông đồng ý.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông B, ông Lê Văn D trình bày: Căn cứ vào các T liệu có trong hồ sơ và kết luận giám định sức khỏe tâm thần của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc đối với ông Lâm Văn B. Đề nghị Tòa án tuyên bố ông Lâm Văn B mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp ông H giữ nguyên yêu cầu, đề nghị Tòa án tuyên bố ông Lâm Văn B mất năng lực hành vi dân sự.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tại phiên họp sơ thẩm: Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký và đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật, tư cách của người tham gia tố tụng, thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và bảo đảm thời hạn chuẩn bị xét phiên họp cũng như chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu.

Về giải quyết vụ việc: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, 369, 370, 371, 372, 376, 377 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án năm 2016.

- Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của ông Lâm Văn H đối với ông Lâm Văn B.

Tuyên bố: Ông Lâm Văn B, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn Cao Quang, xã Cao Minh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc bị mất năng lực hành vi dân sự.

- Đề nghị giải quyết về lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN THẤY:

Sau khi nghiên cứu các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Lâm Văn B có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lâm Văn H là anh trai ông mất năng lực hành vi dân sự. Ông Lâm Văn B có hộ khẩu thường trú tại: Xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc. Căn cứ vào khoản 1 Điều 27; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì việc dân sự yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

[2] Về nội dung yêu cầu: Ông Lâm Văn H và ông Lâm Văn B có quan hệ là anh em ruột. Bố mẹ ông B và ông H là cụ Lâm Xuân Đ (chết năm 2010) và cụ Nguyễn Thị Tụy (chết năm 2017). Cụ Đ và cụ Tụy sinh được 04 người con gồm: Bà Lâm Thị M, ông Lâm Văn T, ông Lâm Văn B và ông Lâm Văn H.

Qua xác minh tại địa phương cũng như lời trình bày của ông H, bà M và ông T đều thể hiện: Ông Lâm Văn B từ khi sinh ra đã bị bệnh, mất khả năng nhận thức. Mọi sinh hoạt hàng ngày của ông B đều có người giúp đỡ, chăm sóc. Gia đình đã chữa trị cho ông B nhiều nơi nhưng không có kết quả. Ông B không có vợ, không có con. Hiện nay ông B ở cùng vợ chồng ông H. Hàng tháng ông B là đối tượng được hưởng chế độ trợ cấp khuyết tật.

Theo yêu cầu của ông H, Tòa án đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 09/2021/QĐ – TCGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2021 để trưng cầu giám định tại Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc thực hiện giám định sức khỏe tâm thần đối với ông B. Tại kết luận giám định sức khỏe tâm thần số: 69/2021/SKTT ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền núi phía bắc kết luận: Ông Lâm Văn B, sinh năm 1976; ở thôn Đại Quang, xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc bị bệnh chậm phát triển tâm thần/Down. Hiện tại: Ông Lâm Văn B mất năng lực hành vi dân sự.

Xét yêu cầu của ông Lâm Văn H thấy rằng: Căn cứ kết luận giám định sức khỏe tâm thần số: 69/2021/SKTT ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc đối với ông Lâm Văn B. Việc ông H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lâm Văn B mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[3] Lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Lâm Văn H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, 369, 370, 371, 372, 376, 377 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án năm 2016.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của ông Lâm Văn H đối với ông Lâm Văn B.

Tuyên bố: Ông Lâm Văn B, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn Cao Quang, xã Cao Minh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc bị mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Lâm Văn H phải chịu 300.000 đồng (B trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (B trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2017/0008882 ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THA dân sự thành phố Phúc Yên;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ việc dân sự, V.P.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Nguyễn Thị Trang Nhung